

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2020/HNGĐ – ST

Ngày 29 - 12 - 2020

V/v: Tranh chấp HN&GD

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Trọng Thế
2. Ông Phạm Xuân Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:
Không tham gia - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **350/2020/TLST- HNGĐ**, ngày 04 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp Hôn nhân và Gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 360/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 20 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 362/2020/QĐST, ngày 27 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Trần Thị H – sinh năm 1990.

Địa chỉ cư trú: xóm Đông Yên, xã Hồng Thành, Yên Thành, Nghệ An.

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn T – sinh năm 1990.

Địa chỉ cư trú: xóm Đông Yên, xã Hồng Thành, Yên Thành, Nghệ An.

(chị Hằng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Thảo vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 01/7/2020, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án chị Trần Thị H trình bày: chị và anh Nguyễn Văn T đăng ký kết hôn vào ngày 18/6/2020 tại UBND xã Hồng Thành, huyện Yên Thành. Trước khi đăng ký kết hôn anh chị đã có quá trình tìm hiểu nhau, hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn

và ngày càng trở nên trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình hai bên không hợp nhau, thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Hiện nay mâu thuẫn giữa hai bên đã hết sức trầm trọng, sâu sắc. Đời sống hôn nhân vô cùng bế tắc, mục đích hôn nhân không đạt được nên hai bên đang sống ly thân. Chị xác định không còn tình cảm với anh Thảo nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thảo

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Minh Đăng - sinh ngày 28/02/2011 và Nguyễn Thị Hải Vân – sinh ngày 02/10/2014. Hiện nay cả 2 con chung đang ở với chị, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả hai con chung đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Không yêu cầu anh Thảo cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Văn T quá trình giải quyết, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Thảo vẫn không có mặt. Tòa án đã trực tiếp tổng đạt giấy triệu tập và các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Thảo theo đúng quy định của pháp luật đồng thời lập biên bản tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho mẹ đẻ của anh Thảo là bà Nguyễn Thị Cúc Hoa, bà Hoa đã cam kết nhận trách nhiệm giao lại cho anh Thảo nhưng anh Thảo vẫn không có mặt. Vì vậy Tòa án không tiến hành phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và cũng không lấy lời khai của anh Thảo được. Tuy nhiên qua tài liệu do nguyên đơn cung cấp và qua biên bản xác minh tại địa phương thì tình trạng hôn nhân, con chung chưa thành niên giữa chị Hằng và anh Thảo đúng như chị Hằng trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Trong quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Hằng và anh Thảo, yêu cầu anh, chị có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án nhưng anh Thảo không có mặt. Vì vậy Tòa án đã lập biên bản theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, làm cơ sở giải quyết vụ án.

Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập đến phiên tòa và đã tổng đạt hợp lệ cho các đương sự. Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 27/11/2020 anh Thảo vắng mặt không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa. Để tiếp tục giải quyết vụ án, Tòa án tiếp tục tổng đạt các văn bản tố tụng phiên tòa lần thứ hai cho các bên đương sự. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay anh Thảo tiếp tục vắng mặt không có lý do, chị Hằng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Như vậy, anh Thảo đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 228, khoản 2 điều 227 bộ luật TTDS tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị đơn và nguyên đơn khi có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Về nội dung:

- Quan hệ hôn nhân: Xét hôn nhân giữa chị Hằng và anh Thảo là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ theo quy định của pháp luật. Song qua xem xét thực tế thì thấy rằng cuộc sống chung của vợ chồng những năm gần đây không được hạnh phúc, mâu thuẫn liên tục xảy ra và đã thực sự căng thẳng, trầm trọng, hai bên đã sống ly thân, không còn quan tâm, trách nhiệm gì với nhau nữa. Trên cơ sở đó xác định tình cảm vợ chồng không còn gắn kết với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Hằng yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Thảo là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Quan hệ con chung: Quá trình giải quyết vụ án chị Hằng có nguyện vọng được nuôi 2 con chung và không yêu cầu anh Thảo cấp dưỡng nuôi con.

Đối với nguyện vọng được nuôi 2 con của chị Hằng, Hội đồng xét xử xét thấy trên thực tế thì chị Hằng và anh Thảo đã sống ly thân, trong thời gian sống ly thân thì 2 con ở cùng chị Hằng và gia đình bên ngoại. Căn cứ vào biên bản xác minh hiện trạng con chung và tình trạng hôn nhân tại địa phương và việc Tòa án đến trực tiếp tại gia đình anh Thảo thì anh Thảo thường xuyên không có nhà, thường xuyên đi làm ăn xa không có thời gian chăm sóc con chung. Chị Hằng làm ăn sinh sống tại địa phương, mặt khác bên cạnh chị Hằng còn có người thân hỗ trợ cho mẹ con chị cả vật chất lẫn tinh thần. Hơn nữa quá trình giải quyết tại Tòa án, cả 2 con chung đều có nguyện vọng được ở với chị Hằng, thể hiện tại đơn tự nguyện của các cháu tại Tòa án. Vì vậy nên cần giữ nguyên hiện trạng để ổn định sinh hoạt của con chung.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị Hằng. Xét điều kiện thực tế như sinh hoạt phí của con chung. Hiện chị Hằng làm nghề nông là chính. Ngoài ra chị còn nghề phụ là kinh doanh, thu nhập thêm mỗi tháng từ 5.000.000 đồng - 6.000.000 đồng. Nên việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị Hằng cũng là phù hợp.

Do đó tiếp tục giao con chung là Nguyễn Minh Đăng - sinh ngày 28/02/2011 và Nguyễn Thị Hải Vân - sinh ngày 02/10/2014 cho chị Trần Thị H nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành là phù hợp với tình hình thực tế cũng như quy định của pháp luật.

- Quan hệ tài sản: Chị Hằng không yêu cầu tòa án giải quyết nên miễn xét.

***Về án phí:** Chị Hằng phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 28; khoản 1 điều 228; khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; điều 51; 56; 81; 82; 83 của luật Hôn nhân và Gia đình;

- **Về hôn nhân:** Xử cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn T

- **Về con chung:** Tiếp tục giao con chung là Nguyễn Minh Đăng - sinh ngày 28/02/2011 và Nguyễn Thị Hải Vân - sinh ngày 02/10/2014 cho chị Trần Thị H nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con đối với anh Nguyễn Văn T đến khi có yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

- **Án phí:** Căn cứ vào khoản 4 điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điều 27 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Buộc chị Trần Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, án phí của chị Hằng được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0002728, ngày 04 tháng 11 năm 2020), chị Hằng đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, hai bên đương sự vắng mặt. Tuyên bố để các bên đương sự biết, các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND H. Yên Thành
- THADS H. Yên Thành
- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh
- UBND xã
- Lưu HS

Lê Thị Nhung